

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2021/HS-PT

Ngày: 25 - 11 -2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- T2 phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thơ;**

Các Thẩm phán: 1. Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng;**

2. Ông **Võ T Bình.**

Thư ký phiên tòa: Ông **La Tương Lai** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Phương Thảo** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 79/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Lê Huy C do có kháng cáo của bị cáo Lê Huy C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2021/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C1, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Huy C (Bé), sinh ngày 31/10/1990.

Nơi cư trú: ấp V, xã V1, huyện C1, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Hoài T, sinh năm 1958 và bà Huỳnh Tuyết Hồng, sinh năm 1954; Vợ: Nguyễn Thị C2 N, sinh năm 1992; Có 04 người, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Không.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, bản án còn có người có bị hại Phạm Minh H, Nguyễn Thị Thảo T1, quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị C2, Nguyễn Quốc K, Vi Văn T2 không có kháng cáo.

Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 03/10/2020, Lê Huy C điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63B3- 963.22 loại xe Vario, chở chị Nguyễn Thị C2 (sinh năm 1998, ngụ ấp Kinh 2A, xã P1, huyện T3) đi ngang qua nhà anh Phạm Minh H, sinh năm 1988, tọa lạc tại ấp M2, xã S, huyện C1, tỉnh Tiền Giang. Do có vào nhà anh H trước đó, C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. C nói chị C2 điều khiển xe về trước, C đi bộ đến khu vực vườn nhà anh H rồi tìm chỗ ẩn nấp. Đợi đến khi anh H và gia đình tắt đèn đi ngủ thì đột nhập vào nhà. Do biết cửa sổ phía sau nhà anh H chỉ có khung sắt đã bị rỉ sét, không gắn cửa nên C dùng tay giật mạnh khung sắt và đột nhập vào trong. Khi vào trong nhà bị cáo nhìn thấy 01 xe mô tô hai bánh biển số 63B3 - 622.77, loại xe SH mode của anh H dựng trong nhà, C lấy con dao trên kệ bếp cạy, nâng cốp xe rồi đưa tay vào trong lục lấy được 01 cái bóp bên trong có: Tiền Việt Nam; 01 (một) nhẫn màu trắng; 01 (một) nhẫn (cà rá) màu vàng; 01 (một) đôi bông tai màu vàng; 01 (một) mặt dây chuyền kim loại màu trắng, 01 (một) tờ đô la Australia mệnh giá 05 đô la.

Bị cáo C lấy hết số tài sản trên bỏ vào túi quần rồi tiếp tục đi lên phòng khách thì phát hiện có 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone loại 7plus của anh H và vợ là chị Nguyễn Thị Thảo T1, sinh năm 1989, ngụ ấp M2, xã S, huyện C1, tỉnh Tiền Giang đang cắm sạc pin, bị can rút dây sạc lấy 02 điện thoại bỏ vào túi quần và bỏ đi ra ngoài. Khi C ra đến đoạn đường có đèn cH sáng thì kiểm đếm số tiền trộm được 22.200.000 đồng (hai mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng)

Sau đó C đi bộ về nhà trọ của chị C2 tọa lạc tại ấp M, xã S, huyện C1, tỉnh Tiền Giang, để xin ngủ nhờ, C mang số tài sản cất giấu rồi đi ngủ. Sáng ngày 04/10/2020, bị can đến tiệm vàng Kim Tín 4 tọa lạc tại 112 Lê Thị Hồng Gấm, phường 6, T2 phố Mỹ Tho do anh Vi Văn T2 (sinh năm 1973, ngụ tại địa chỉ trên) làm chủ bán số tài sản gồm: 01 (một) nhẫn vàng trắng; 01 (một) nhẫn (cà rá) vàng 18K; 01 (một) đôi bông tai vàng 18K được số tiền 3.000.000 đồng. Đối với 02 điện thoại di động Iphone C đem giấu tại phòng trọ của chị C2 tọa lạc tại ấp M, xã S, huyện C1, tỉnh Tiền Giang; 01 cái ở gầm cầu tại ấp M2, xã S, huyện C1, tỉnh Tiền Giang. Số tiền trộm được tại nhà anh H cùng với tiền bán nữ trang, C trả cho Nguyễn Quốc K, sinh năm 1968, ngụ ấp Đ, xã S, huyện C1, tỉnh Tiền Giang số tiền 3.000.000 đồng, còn lại C tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 05/10/2021 bị can Lê Huy C bị phát hiện, bắt giữ.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 31 ngày 03/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện C1 kết luận:

01 (một) nhẫn vàng trắng có nhiều hạt tám xung quanh và 01 hạt đá hình viên kim cương màu trắng ở giữa trọng lượng 08 phân, tài sản không thu hồi được và người bị hại không cung cấp được hóa đơn chứng từ của tài sản. Do đó Hội đồng định giá không có cơ sở để xác định giá trị tài sản.

01 (một) chiếc nhẫn (cà rá) bằng vàng 18 kara trọng lượng 05 phân, mặt vuông có hạt đá hình vuông màu đỏ (nhẫn trẻ em), có giá trị là 1.892.500 đồng (một triệu tám trăm chín mươi hai nghìn năm trăm đồng)

01 (một) đôi bông tai trẻ em trọng lượng 03 phân vàng 18 kara, loại khoen tròn có cần nhiều hạt tâm bằng đá màu đỏ, có giá trị là 1.135.500 đồng (một triệu một trăm ba mươi lăm nghìn năm trăm đồng)

01 (một) mặt dây chuyền hình trái tim bằng vàng trắng có đính nhiều hạt tâm bằng đá màu trắng xung quanh hạt đá màu trắng lớn ở giữa trọng lượng 2,4 phân. Tài sản thu hồi được có giá trị là 480.000 đồng (bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

05 (năm) đô la Australia, có giá trị là 81.900 đồng (tám mươi một nghìn chín trăm đồng).

01 (một) điện thoại di động Iphone 7 plus vỏ màu hồng, số Emei: 359215078365674, số máy MN4U2X/A. Tài sản thu hồi được có giá trị 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng)

01 (một) điện thoại di động Iphone 7 plus vỏ màu trắng, số Emei: 353813081424003, số máy MN4P2X/A. Tài sản thu hồi được có giá trị 7.000.600 đồng (bảy triệu đồng),

Tuy nhiên, do sổ nữ trang trên không thu hồi được và cũng không có hóa đơn chứng từ. Ngoài lời khai người bị hại thì không có cơ sở để xác định giá trị sổ nữ trang. Do đó chỉ có đủ căn cứ xác định giá trị đối với 01 (một) mặt dây chuyền hình trái tim bằng vàng trắng có đính nhiều hạt tâm bằng đá màu trắng xung quanh hạt đá màu trắng lớn ở giữa trọng lượng 2,4 phân, tài sản thu hồi được có giá trị là 480.000 đồng (bốn trăm tám mươi nghìn đồng). Ngoài ra, bị cáo Lê Huy C khai nhận số tiền bị cáo bán sổ nữ trang là 3.000.000 đồng. Theo quy tắc áp dụng tình tiết có lợi cho bị cáo, chỉ có đủ cơ sở quy kết giá trị tài sản là sổ nữ trang mà bị can chiếm đoạt là 3.480.000 đồng.

Bị hại chị Nguyễn Thị Thảo T1 cho rằng bị mất số tiền 33.000.000 đồng nhưng qua điều tra bị can Lê Huy C chỉ thừa nhận chiếm đoạt số tiền 22.200.000 đồng. Ngoài ra không có căn cứ nào khác, do đó chỉ có cơ sở quy kết bị can C đã chiếm đoạt số tiền 22.200.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 39.761.900 đồng (Ba mươi chín triệu, bảy trăm sáu mươi một ngàn chín trăm đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2021/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C1, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Huy C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm b, s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Huy C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 05/10/2020 đến ngày 14/10/2020.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/4/2021, bị cáo Lê Huy C kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang xác định đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, còn nội dung kháng cáo của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo là không có căn cứ. Sau cùng Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo C thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung của bản án sơ thẩm đã xét xử, đồng thời bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo là xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1/ Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Vào khoảng 21 giờ ngày 03/10/2020 Lê Huy C đã có hành vi lén lút vào nhà anh Phạm Minh H và chị Nguyễn Thị Thảo T1, tọa lạc tại ấp M2, xã S, C1, Tiền Giang lấy trộm: Tiền Việt Nam 22.200.000 đồng; 01 (một) nhẫn màu trắng; 01 (một) nhẫn (cà rá) màu vàng; 01 (một) đôi bông tai màu vàng; 01 (một) mặt dây chuyền kim loại màu trắng, 01 (một) tờ đô la Australia mệnh giá 05 đô la và 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone loại 7plus. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 39.761.900 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Huy C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

2/ Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác sẽ bị xử lý nghiêm khắc. Nhận thức được điều đó, vậy mà bị cáo đã cố ý lợi dụng sự mất cảnh giác của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản, với bản tính lười lao động, nhưng thích hưởng thụ bằng cách chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài, bất chấp pháp luật.

3/ Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo C, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã có xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên xử phạt bị cáo với mức án nêu trên là phù hợp với qui định của pháp luật. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị cáo không cung cấp thêm tình tiết gì mới để hội đồng xét xử xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, nên được hội đồng xét xử chấp nhận.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Lê Huy C.**

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm 30/2021/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C1, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố bị cáo Lê Huy C (Bé) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm b, s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Huy C (Bé) 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 05/10/2020 đến ngày 14/10/2020.

2/ Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện C1, TG;
- VKSND huyện C1, TG;
- Công an huyện C1, TG;
- THADS huyện C1, TG;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Thơ